

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt đợt 14 năm 2022 danh sách tàu cá đủ điều kiện  
tham gia khai thác hoặc dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa  
Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;*

*Theo đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 329/TTr-SNN ngày 04/10/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đợt 14 năm 2022 danh sách tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hoặc dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cụ thể như sau:

Tổng số tàu cá trong đợt 14 năm 2022: 24 tàu, phân theo các huyện, thị xã, thành phố, cụ thể như sau:

- Huyện Phù Cát : 02 tàu.
- Huyện Phù Mỹ : 03 tàu.
- Thị xã Hoài Nhơn : 19 tàu.

(Danh sách chi tiết các tàu cá được phê duyệt theo phụ lục đính kèm Quyết định này).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ danh sách các tàu cá được phê duyệt thông báo cho các chủ tàu để lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

- Chỉ đạo Chi cục Thủy sản phối hợp UBND huyện Phù Cát, UBND huyện Phù Mỹ, UBND thị xã Hoài Nhơn công bố danh sách những tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa tại UBND các xã, phường chủ tàu cư trú và thông báo công khai thủ tục các chủ tàu phải thực hiện để được hưởng chính sách.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát; Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ; Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn; Chi cục Trưởng Chi cục Thủy sản và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (25b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

**DANH SÁCH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,  
DỊCH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA  
TỈNH BÌNH ĐỊNH ĐỢT 14 NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

T T	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (xã, phường)	Số đăng ký BD-...- TS	Công suất	Nghề đăng ký hoạt động	Chiều dài tàu (mét)	Số thuyền viên	Vùng biển thường xuyên hoạt động	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Phù Cát</b>								
1	Phan Văn Nhung	Cát Minh	93482	400	Câu mực	15,1	6	HS, TS, ĐK1	
2	Đoàn Thanh Xuân	Cát Tiến	93635	740	Mành chụp, Câu cá ngư	15,1	6	HS, TS, ĐK1	2 máy
<b>II</b>	<b>Phù Mỹ</b>								
1	Võ Hoàng	Mỹ Thắng	92193	400	Vây ánh sáng, Câu cá ngư	16,5	8	HS, TS, ĐK1	
2	Hồ Thanh Bình	Mỹ Cát	94427	729	Câu mực, Mành mực	15,2	8	HS, TS, ĐK1	2 máy
3	Lương Văn Châu	Mỹ Cát	92086	780	Câu mực, Mành mực	15,3	8	HS, TS, ĐK1	2 máy
<b>III</b>	<b>Hoài Nhơn</b>								
1	Lê Lâm	Tam Quan Bắc	98771	400	Câu cá ngư	16,4	6	HS, TS, ĐK1	
2	Cái Ngọc Phát	Tam Quan Bắc	98923	800	Câu cá ngư	17,4	8	HS, TS, ĐK1	2 máy
3	Hồ Tấn Dũng	Tam Quan Bắc	95764	400	Câu cá ngư, Rập ốc	18,5	8	HS, TS, ĐK1	
4	Nguyễn Tấn Phú	Tam Quan Bắc	98728	795	Câu cá ngư	17,5	8	HS, TS, ĐK1	2 máy
5	Nguyễn Văn Ngoan	Tam Quan Bắc	98954	400	Câu cá ngư	17,2	8	HS, TS, ĐK1	
6	Nguyễn Văn Cường	Tam Quan Bắc	95329	718	Câu cá ngư	17,2	8	HS, TS, ĐK1	
7	Mai Sang	Tam Quan Bắc	98734	400	Câu cá ngư	18,5	8	HS, TS, ĐK1	

8	Nguyễn Văn Đôn	Tam Quan Bắc	98784	400	Câu cá ngừ	15,5	6	HS, TS, ĐK1	
9	Nguyễn Bường	Tam Quan Bắc	96901	760	Câu cá ngừ	16,6	6	HS, TS, ĐK1	2 máy
10	Nguyễn Văn Sang	Tam Quan Bắc	96716	740	Câu cá ngừ	16,7	5	HS, TS, ĐK1	2 máy
11	Trần Nhiên	Tam Quan Bắc	96879	420	Câu cá ngừ	15,1	5	HS, TS, ĐK1	
12	Trần Văn Biên	Tam Quan Bắc	98824	400	Câu cá ngừ	16,4	8	HS, TS, ĐK1	
13	Nguyễn Tấn Thành	Hoài Hương	98772	730	Mành chụp, Câu cá ngừ	20	8	HS, TS, ĐK1	2 máy
14	Nguyễn Văn Tư	Hoài Hương	96481	550	Câu cá ngừ, Mành chụp	17	8	HS, TS, ĐK1	2 máy
15	Võ Văn Chi	Hoài Thanh	96775	700	Vây ánh sáng, Câu cá ngừ	18,2	12	HS, TS, ĐK1	2 máy
16	Lê Thị Nga	Hoài Hải	98874	400	Câu cá ngừ	15,6	6	HS, TS, ĐK1	
17	Nguyễn Thị Đoan	Hoài Hải	98781	750	Mành chụp, Câu cá ngừ	22,7	10	HS, TS, ĐK1	
18	Võ Thị Tư	Tam Quan Nam	98991	725	Vây ánh sáng, Câu cá ngừ	22,4	12	HS, TS, ĐK1	2 máy
19	Trần Văn Thường	Tam Quan Bắc	98795	718	Câu cá ngừ	17,1	8	HS, TS, ĐK1	